

Số: 6123 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020”;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Thông báo số 430/TB-VPCP ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ về Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2016-2018;

Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Thông báo số 414/TB-VP ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ về công tác sắp xếp, cổ phần hóa, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và kết quả rà soát đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 807/TB-VP ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung kết luận của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố tại Công văn số 401/ĐMDN ngày 28 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Giao Trưởng ban Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, Trưởng ban Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các Tổng công ty, Công ty TNHH một thành viên hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con, Công ty TNHH một thành viên độc lập do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: PVP/KT;
- Phòng KT (2b);
- Lưu: VT, (KT/Ng.H) MH 95

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Lê Thanh Liêm

KẾ HOẠCH
Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 6123/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2018-2020 gồm các nội dung sau:

I. XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN TÁI CƠ CẤU DOANH NGHIỆP
100% VỐN NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2018-2020

A. MỤC TIÊU:

1. Thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước để doanh nghiệp nhà nước thành phố có cơ cấu hợp lý hơn, có tính dẫn dắt, tập trung vào 4 ngành công nghiệp trọng yếu (công nghiệp điện tử - công nghệ thông tin; Cơ khí chế tạo; Hóa chất – cao su – nhựa; chế biến lương thực thực phẩm);⁽¹⁾ 9 nhóm ngành dịch vụ chủ yếu và ⁽²⁾ 7 chương trình đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, các Nghị quyết chuyên đề của Thành ủy về xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh và xây dựng đô thị sáng tạo phía Đông thành phố, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Thực hiện công khai minh bạch theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh, tăng tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp nhà nước, tăng nguồn thu cho ngân sách thành phố theo Nghị Quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội để phát triển kết cấu hạ tầng cho thành phố; Kiện toàn nâng cao năng lực quản trị, quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường và sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Xử lý dứt điểm các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước phù hợp với quy định pháp luật.

¹ 09 Nhóm ngành dịch vụ gồm: tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; thương mại; du lịch; vận tải, cảng và kho bãi; bưu chính, viễn thông, thông tin và truyền thông; kinh doanh tài sản bất động sản; tư vấn; khoa học công nghệ, y tế; giáo dục và đào tạo.

² 7 Chương trình đột phá gồm: chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; cải cách hành chính; nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập; giảm ô nhiễm môi trường; giảm ngập nước; giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông; chỉnh trang và phát triển đô thị.

B. NHIỆM VỤ CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP 100% VỐN NHÀ NƯỚC:

I. Cơ cấu lại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước giai đoạn 2018 – 2020:

1. Danh mục thực hiện cơ cấu lại:

Tất cả các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố. Riêng Công ty TNHH MTV Bò sữa thành phố và Công ty TNHH MTV Cây trồng thành phố lập đề án tái cơ cấu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1364/TTg-ĐMDN ngày 11 tháng 9 năm 2017.

(đính kèm danh mục doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc thành phố)

2. Nội dung xây dựng Phương án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước:

Để nâng cao hiệu quả hoạt động và hiệu quả sử dụng vốn nhà nước các doanh nghiệp nhà nước cần thực hiện các việc sau:

- Xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp chiến lược phát triển ngành, nhu cầu của thị trường, khả năng cân đối và giải pháp về vốn đầu tư và năng lực, trình độ quản lý.

- Rà soát, xác định nhiệm vụ, tập trung vào kinh doanh những ngành nghề kinh doanh chính và những ngành liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính.

- Xây dựng phương án tổ chức sản xuất kinh doanh, triển khai cơ cấu lại các doanh nghiệp thành viên để thực hiện chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không đầu tư dàn trải, phân tán nguồn lực; tránh cạnh tranh nội bộ theo hướng sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp thành viên kinh doanh cùng ngành nghề.

- Tiếp tục đổi mới quản trị doanh nghiệp trên tất cả các mặt phù hợp với chuẩn mực quốc tế nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

- Kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản trị trong cơ chế thị trường. Bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đại diện phần vốn nhà nước đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn để làm tốt vai trò đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp.

- Sắp xếp lại, nâng cao chất lượng lao động trong doanh nghiệp; trọng tâm là đội ngũ lao động kỹ thuật với số lượng hợp lý, cơ cấu ngành nghề và bậc thợ tối ưu đối với từng công nghệ, dây chuyền, công đoạn, công việc, trên cơ sở đó nâng cao năng suất của từng người lao động và năng suất lao động tổng hợp của doanh nghiệp.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, sản phẩm, dịch vụ; từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu; từng bước loại bỏ sản phẩm không thân thiện với môi trường để phát triển bền vững.

- Bổ sung hoặc xây dựng ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hoạt động của doanh nghiệp làm cơ sở để quản lý, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.

- Rà soát, xây dựng và thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư không có hiệu quả hoặc hiệu quả thấp theo cơ chế thị trường. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ việc vay nợ và sử dụng vốn vay, nhất là vay nợ nước ngoài.

Công ty mẹ/Tổng công ty nhà nước phải tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên, thanh tra định kỳ việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty con, cán bộ quản lý; kịp thời chấn chỉnh sai phạm. Nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các công ty liên kết, thông qua người đại diện là cổ đông tham gia vào các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

(đính kèm Đề cương)

II. Cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước theo Quyết định 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016: (theo Kế hoạch sắp xếp đổi mới doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành).

1. Năm 2018 – 2019 : Cổ phần hóa 32 doanh nghiệp, cụ thể:

- Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV;
- Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn - TNHH MTV (*Công ty TNHH MTV Phim Nguyễn Đình Chiểu*);
- Tổng Công ty In bao bì Liksin – TNHH MTV;
- Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Sài Gòn;
- Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn;
- Công ty TNHH MTV Quản lý Kinh doanh Nhà thành phố;
- Công ty TNHH MTV 27/7;
- Công ty TNHH Công viên Cây xanh;
- Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị thành phố;
- Công ty TNHH MTV Thoát nước Đô thị thành phố;
- 22 Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích (trên địa bàn quận, huyện gồm: Quận 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Tân Bình, Phú Nhuận, Gò Vấp, Thủ Đức, huyện Hóc Môn, Nhà Bè, Bình Chánh, Củ Chi, Cần Giờ).

2. Năm 2020: Cổ phần hóa 07 doanh nghiệp độc lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và 07 công ty con trực thuộc các Tổng Công ty, cụ thể:

- Tổng Công ty Cơ khí GTVT - TNHH MTV (*Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông*);
- Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (*Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Nông lâm sản*);

- Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn – TNHH MTV (Công ty TNHH MTV Địa ốc Bình Thạnh);

- Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn – TNHH MTV (Công ty TNHH MTV xây dựng Bình Minh);

- Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV (Công ty TNHH MTV Phát triển Khu Công nghệ cao; Công ty TNHH MTV Cao su Thống Nhất);

- Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH MTV (Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Lữ hành Saigontourist);

- Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV.

III. Xây dựng danh mục và lộ trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2018-2020

Căn cứ vào tiêu chí phân loại doanh nghiệp tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ và quy định pháp luật liên quan lập danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2018-2020.

1. Lập danh mục và lộ trình thoái vốn sau khi bán cổ phần lần đầu đối với các doanh nghiệp tại Mục II Kế hoạch này.

2. Lập danh mục và lộ trình thoái vốn các ngành nhạy cảm đối với Doanh nghiệp nhà nước đã góp vốn hoặc đầu tư vào lĩnh vực bất động sản (trừ doanh nghiệp nhà nước có ngành nghề kinh doanh chính là các loại bất động sản theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản), góp vốn, mua cổ phần tại ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư chứng khoán hoặc công ty đầu tư chứng khoán, trừ những trường hợp đặc biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Lập danh mục và lộ trình thoái vốn đối với các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên

(Mẫu Phụ lục II.B)

IV. Tiếp tục thực hiện sắp xếp 11 doanh nghiệp còn lại theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1754/TTg-ĐMDN ngày 25 tháng 10 năm 2012

(Đính kèm Mẫu Phụ lục II.C)

STT	Tên doanh nghiệp	Ghi Chú
A. Phá sản 06 doanh nghiệp		
1	Công ty liên doanh tổng hợp Lâm Hà (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Tòa án mở thủ tục từ 2016. Đang xử lý
2	Công ty XNK và Đầu tư Cần Giờ (thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)	Tòa án mở thủ tục từ 1999. Đang xử lý
3	Công ty Sản xuất dịch vụ Đông Hưng (thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn)	Tòa án mở thủ tục từ 2007. Đang xử lý

4	Công ty Xây dựng Giao thông Sài Gòn (thuộc Tổng Công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn)	Đang đề xuất hình thức sắp xếp khác
5	Công ty Sài Gòn Kỹ nghệ Nông Cơ (Sakyno)	TCT Công nghiệp Sài Gòn đang lập thủ tục gửi Tòa án xin phá sản
B. Giải thể 04 doanh nghiệp		
1	Công ty Chế biến hàng xuất khẩu Tân Phú (thuộc UBND quận Tân Bình)	BĐMDN có CV số 194 đề nghị UBND quận Tân Bình đề nghị sớm gửi Báo cáo tài chính để trình UBND TP chuyển hình thức giải thể sang phá sản
2	Xí nghiệp QĐ Chế biến thực phẩm Hóc Môn (thuộc UBND huyện Hóc Môn)	UBND TP đã có QĐ thành lập BTL giải thể từ năm 2014.
3	Xí nghiệp hợp danh Litasa (thuộc Sở giao thông vận tải)	UBND TP đã có QĐ thành lập BTL giải thể từ năm 2008.
4	Nông trường Láng Le (thuộc UBND huyện Bình Chánh)	UBND TP đã có QĐ 3308 phê duyệt Phương án giải thể Nông trường Láng Le
C. Bán doanh nghiệp: 01 doanh nghiệp		
1	Công ty Chế biến thực phẩm xuất khẩu Hùng Vương (Thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Bán doanh nghiệp.
D. Phối hợp công ty mua bán nợ cơ cấu lại vốn chuyển thành công ty cổ phần: 01 doanh nghiệp		
1	Công ty Gạch trang trí Thành Danh (thuộc Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn)	Công ty TNHH mua bán nợ VN đã mua 90% nợ ngân hàng và chủ nợ. Đang cơ cấu lại nguồn vốn để chuyển thành công ty cổ phần

V. Triển khai thực hiện:

1. Thành lập Tổ thẩm định phương án cơ cấu lại, gồm lãnh đạo các sở, ngành:

- Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố - Tổ trưởng Tổ thẩm định.

- Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố - Tổ phó Tổ thẩm định.

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố - Tổ phó Tổ thẩm định

Lãnh đạo Sở, ngành:

- Sở Tài chính - Thành viên.

- Sở Công Thương - Thành viên.

- Chi cục Tài chính doanh nghiệp - Thành viên.

- Sở Tư pháp - Thành viên.
- Sở Nội vụ - Thành viên.
- Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên.
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội - Thành viên.
- Sở Khoa học và Công nghệ - Thành viên.
- Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố - Thành viên.
- Sở Giao thông vận tải - Thành viên.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thành viên.

Ngoài ra khi thẩm định Phương án cơ cấu lại liên quan đến chuyên ngành, tổ thẩm định sẽ mời Sở chuyên ngành tham gia.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ thẩm định theo Quyết định do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và giao Trưởng ban Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp thành phố thành lập tổ giúp việc là các chuyên viên thuộc các Sở, ngành nói trên để thẩm định hồ sơ liên quan trình Tổ thẩm định.

1.1 Lấy ý kiến các Sở, ngành liên quan và Phương án cơ cấu lại:

Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước xây dựng phương án cơ cấu lại, gửi dự thảo phương án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước lấy ý kiến từng thành viên của Tổ Thẩm định theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 5325/UBND-KT ngày 29 tháng 11 năm 2018.

Sau 07 ngày (kể từ ngày nhận được dự thảo phương án) do doanh nghiệp chuyển đến các thành viên Tổ Thẩm định có ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, quá thời hạn không có ý kiến xem như đồng ý.

Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, sau khi nhận được góp ý của các thành viên Tổ thẩm định doanh nghiệp hoàn chỉnh phương án cơ cấu lại gửi về Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp thành phố (kèm theo các bản góp ý của các thành viên Tổ Thẩm định và hồ sơ liên quan).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp thành phố (tổ giúp việc), tổng hợp thông qua Tổ thẩm định và 03 ngày làm việc để chỉnh sửa theo ý kiến kết luận của Tổ thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt.

1.2 Thời gian thẩm định và phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp:

Trong tháng 01 năm 2019 phê duyệt xong phương án cơ cấu lại của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp thành phố:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi mới DNNN thuộc Thành phố giai đoạn 2018-2020 và ban hành Quyết định thành lập tổ giúp việc tham mưu cho Tổ thẩm định.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố xếp lịch họp cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp của từng đơn vị.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc lập phương án cơ cấu lại doanh nghiệp đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đề ra theo kế hoạch này.

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và thẩm định việc lập (đề án) phương án tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Bò sữa thành phố và Công ty TNHH MTV Cây trồng thành phố theo Công văn số 1364/ĐMDN-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Sở Tài chính (Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố), Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn các doanh nghiệp xử lý các vướng mắc khó khăn trong quá trình xây dựng phương án cơ cấu lại doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Cử 01 đ/c lãnh đạo và 01 chuyên viên tham gia Tổ thẩm định và tổ giúp việc.

2.4 Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tham vấn cho doanh nghiệp chọn Công cụ quản trị và đổi mới công nghệ cho phù hợp thông qua phương án cơ cấu lại của doanh nghiệp.

2.5. Hội đồng thành viên các Tổng Công ty, Công ty mẹ, Công ty độc lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm:

- Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý tài chính, mua sắm, phân phối thu nhập, công tác cán bộ; trong ký kết và thực hiện các hợp đồng với những người có liên quan đến người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Xử lý dứt điểm các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư không hiệu quả hoặc hiệu quả thấp theo cơ chế thị trường; xem xét, thực hiện phá sản doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Các doanh nghiệp đã cổ phần hóa thực hiện nghiêm quy định về đăng ký lưu ký, đăng ký giao dịch, đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán. Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa nghiêm túc thực hiện chuyển giao quyền đại diện về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo đúng quy định.

- Căn cứ danh mục chuyển nhượng vốn theo Phương án cơ cấu lại doanh nghiệp đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, lập phương án chuyển nhượng vốn để trình Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định theo khoản 29 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

- Chỉ đạo xây dựng, thông qua (bằng Nghị quyết), tổ chức lấy ý kiến của tập thể người lao động tại doanh nghiệp trước khi gửi dự thảo phương án cơ cấu lại để lấy ý kiến của Sở, ngành liên quan (kèm theo hồ sơ). Hoàn chỉnh phương án cơ cấu lại doanh nghiệp gửi Tổ Thẩm định phương án cơ cấu lại doanh nghiệp (qua Ban Đổi mới doanh nghiệp thành phố thẩm định) trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2.6. Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp nhận xét, đánh giá dự thảo phương án cơ cấu lại bằng văn bản gửi kèm theo hồ sơ khi trình thẩm định phương án.

2.7. Chế độ báo cáo:

Định kỳ hai tuần, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc các doanh nghiệp báo cáo tiến độ thực hiện về Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố để tổng hợp và báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố trong thời gian thực hiện Đề án cơ cấu lại. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Tài chính và Thủ tướng Chính phủ theo Quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 .

2.8 Hồ sơ đề nghị thẩm định của doanh nghiệp gồm:

- Tờ trình đề nghị thẩm định Phương án của doanh nghiệp.
- Phương án cơ cấu lại của doanh nghiệp giai đoạn 2018-2020.
- Có phụ lục kèm theo: Ia, Ib, Ic, Id, Id, IIa, IIb, Iic.
- Bản nhận xét, đánh giá, đề xuất của kiểm soát viên.
- Các Văn bản góp ý của Sở, ngành chuyên môn.
- Biên bản lấy ý kiến của tập thể người lao động tại doanh nghiệp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

DANH MỤC DOANH NGHIỆP 100% VỐN NHÀ NƯỚC THUỘC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2018-2020**

(đính kèm Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc

Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2018-2020)

1	Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Thanh niên xung phong
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài
4	Công ty TNHH MTV Thảo Cầm Viên Sài Gòn
5	Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi thành phố
6	Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh
7	Công ty TNHH MTV 27/7
8	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị
9	Công ty TNHH Thoát nước đô thị
10	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 1
11	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 2
12	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 3
13	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 4
14	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 5
15	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 6
16	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 7
17	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 8
18	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 9
19	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 10
20	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 11
21	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 12
22	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận Bình Thạnh
23	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận Phú Nhuận
24	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận Tân Bình
25	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận Thủ Đức
26	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận Gò Vấp
27	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Bình Chánh
28	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè
29	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Hóc Môn
30	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Cần Giờ
31	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Củ Chi
32	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố
33	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV
34	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
35	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH MTV
36	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông vận tải Sài Gòn Sài Gòn - TNHH MTV
37	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV
38	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
39	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV
40	Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV

41	Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn - TNHH MTV
42	Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV
43	Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn - TNHH MTV
44	Tổng Công ty Công nghiệp In - Bao bì Liksin - TNHH MTV
45	Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá quý Sài Gòn
46	Công ty TNHH MTV Bò sữa thành phố (*)
47	Công ty TNHH MTV Cây trồng thành phố (*)

Riêng công ty TNHH MTV Bò sữa thành phố và công ty TNHH MTV Cây trồng thành phố lập đề án tái cơ cấu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1364/TTg-ĐMDN ngày 11 tháng 9 năm 2017, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

ĐỀ CƯƠNG

Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc thành phố giai đoạn 2018-2020.

I/ HIỆN TRẠNG DOANH NGHIỆP

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp
- + Tên tiếng nước ngoài ... – Tên viết tắt: ...
- Trụ sở
- Giấy CN đăng ký kinh doanh (số, ngày, tháng, năm, của..).
- Vốn điều lệ...
- Vốn chủ sở hữu (tính đến ...)

2. Ngành nghề kinh doanh :

2.1 Ngành nghề kinh doanh chính:

-

-...

2.2 Ngành nghề liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính.

-

- ...

2.3 Ngành nghề kinh doanh khác:

-

- ...

3. Bộ máy tổ chức- quản lý (Công ty mẹ)

- Về tổ chức (Sơ đồ cơ cấu tổ chức doanh nghiệp)
- Về nhân sự (Sơ đồ cơ cấu lao động, số lượng hợp đồng ngắn hạn, dài hạn, thời vụ,...)
- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (trên đại học, đại học, trung cấp, ...)

4. Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp (giai đoạn 2015-2018):

4.1. Đầu tư vào Công ty con :

(Vốn của Tổng công ty, Công ty mẹ chiếm trên 50% vốn điều lệ)

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

* Bao gồm :

+ Công ty TNHH 100% vốn nhà nước :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

+ Công ty cổ phần :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Chia ra:

* Công ty cổ phần được chuyển đổi từ DNNN :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

* Công ty cổ phần do doanh nghiệp tự đầu tư :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

...

4.2. Đầu tư vào Công ty liên kết:

(Vốn của Tổng công ty, Công ty mẹ chiếm từ 20%-50% vốn điều lệ)

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Bao gồm :

+ Công ty TNHH :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

+ Công ty cổ phần :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Chia ra:

* Công ty cổ phần được chuyển đổi từ DNNN :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

* Công ty cổ phần do doanh nghiệp tự đầu tư :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

...

4.3. Đầu tư vào Công ty liên doanh :

(Công ty có quyền đồng sở hữu vốn của Tổng công ty, Công ty mẹ)

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

..

4.4. Đầu tư dài hạn khác :

(Vốn của Tổng công ty, Công ty mẹ chiếm dưới 20% vốn điều lệ)

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Bao gồm :

+ Công ty TNHH :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

+ Công ty cổ phần :

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Chia ra:

* Công ty cổ phần được chuyển đổi từ DNNN :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

* Công ty cổ phần do doanh nghiệp tự đầu tư :

- Số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... , Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

4.5. Đầu tư ra ngoài ngành kinh doanh chính (Thuyết minh chi tiết)

- Tổng số doanh nghiệp :
- Tổng giá trị đầu tư : ... ,
- Tỷ lệ...%/ Tổng giá trị đầu tư
- Tỷ lệ %/ Vốn điều lệ của doanh nghiệp

Ghi chú: Đề nghị doanh nghiệp phân loại rõ theo từng nhóm gồm:

- + Nhóm chuyển nhượng một phần vốn góp để giảm tỷ lệ
- + Nhóm chuyển nhượng toàn bộ vốn góp
- + Nhóm giữ nguyên giá trị vốn góp, giảm tỷ lệ khi công ty cổ phần tăng vốn điều lệ
- + Nhóm tăng giá trị vốn góp để giữ nguyên tỷ lệ khi công ty cổ phần tăng vốn điều lệ
- + Nhóm tăng giá trị vốn góp để tăng tỷ lệ

5. Kết quả sản xuất kinh doanh : (Từ năm 2015-2018)

5.1. Tổng doanh thu : (triệu đồng)

Trong đó :

- + Doanh thu từ hoạt động SXKD : - Tỷ lệ% :
- + Doanh thu từ hoạt động tài chính : - Tỷ lệ% :
- + Doanh thu khác : - Tỷ lệ% :

5.2. Tổng số lợi nhuận trước thuế: (triệu đồng)

Trong đó:

- + Lợi nhuận từ hoạt động SXKD : - Tỷ lệ% :
- + Thu nhập từ hoạt động tài chính : - Tỷ lệ% :
- + Thu nhập khác : - Tỷ lệ% :

5.3 Tổng số lợi nhuận sau thuế (Trình bày giống như 5.2)

5.4. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân

5.5. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách (triệu đồng)

6. Tình hình khai thác, sử dụng tài sản, bất động sản (liệt kê cả những bất động sản không sử dụng)

7. Đánh giá về tình hình ứng dụng khoa học công nghệ: (Tình trạng công nghệ thiết bị quản lý điều hành (liệt kê chi tiết)

8. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay:

8.1 Tổng quan về tình hình thị trường (thuận lợi, khó khăn)

8.2 Vai trò, nhiệm vụ của doanh nghiệp (mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tốc độ phát triển, mức độ, tỷ trọng chi phối so với thị trường của ngành SXKD chính của thành phố và cả nước,...., dự báo tình hình)

II/ NỘI DUNG CƠ CẤU LẠI:

1. Mục tiêu chung chiến lược phát triển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. (dự báo tốc độ phát triển hàng năm, chiến lược sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (nguồn vốn, doanh thu, lợi nhuận sau thuế, nghĩa vụ nộp ngân sách, cổ tức được chia... góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố).

2. Nhiệm vụ - giải pháp cụ thể của phương án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

2.1 Nhiệm vụ: (thực hiện theo Điều 2 Mục B của Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020).

2.2 Giải pháp: đưa ra những giải pháp cụ thể đối với từng nội dung đã trình bày tại khoản 2.1

III/ Nội dung khác : (Theo từng đặc điểm, yêu cầu của doanh nghiệp lập đề án)

...

IV/ Kiến nghị :

...

TÊN DOANH NGHIỆP
Chủ tịch Hội đồng thành viên

PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN GIAI ĐOẠN 2018-2020 TRÌNH THẨM ĐỊNH
(dùng cho tất cả các DN có vốn nhà nước)

STT	Tên DN hoặc khoản đầu tư thực hiện thoái	Các khoản đầu tư thoái vốn chuyển tiếp từ đề án tái cơ cấu được duyệt theo Quyết định 929/QĐ-TTg	Nhóm thoái			Vốn điều lệ tại DN thoái	Số vốn nhà nước tại DN thoái		Số vốn nhà nước dự kiến thoái					Ghi chú
			Thoái do chưa đúng với Quyết định 58/2016/QĐ-TTg	Thoái ở các ngành nhạy cảm theo khoản b điều 21 tại ND 91/NĐ-CP	Thoái vốn đối với các DN đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính		giá trị	tỷ lệ so với vốn điều lệ	% so với vốn nhà nước tại DN thoái	giá trị	giá bán dự kiến	giá dự kiến thu về	Thời điểm dự kiến thoái (năm)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	

Ngày tháng năm
TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP KHÁC (Giải thể, phá sản, bán...)
(áp dụng đối với các Tổng Công ty, Công ty mẹ)

STT	Tên DN thực hiện sắp xếp khác	Tổng số vốn chủ sở hữu (đến 31/12/2017)	Hình thức sắp xếp đã được UBND TP phê duyệt/năm phê duyệt	Tiến độ thực hiện			Đề xuất tiếp tục thực hiện hoặc thay đổi hình thức thực hiện	Nguyên nhân
				Đang xây dựng PA	Đã xây dựng phương án	Chờ tòa án tuyên bố phá sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Ngày tháng năm
TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH